Thực trạng bắt nạt trực tuyến của học sinh một số trường trung học phổ thông tại thành phố Hồ Chí Minh

Nguyễn Thị Bích Thủy

Trường Đại học Văn Hiến

Email: thuyntb@vhu.edu.vn

Ngày nhận bài: 04/05/2022; Ngày sửa bài: 25/08/2022; Ngày duyệt đăng: 05/09/2022

Tóm tắt

Bài viết đề cập đến thực trạng bắt nạt trực tuyến của học sinh một số trường trung học phổ thông (THPT) tại thành phố Hồ Chí Minh. Số liệu được thu thập qua phỏng vấn trực tiếp 250 học sinh từ ba trường THPT tại Thành phố Hồ Chí Minh. Phương pháp thống kê mô tả, kiểm định T-test, phân tích phương sai một nhân tố (One way ANOVA) và Chi-square được sử dụng để phân tích số liệu. Kết quả cho thấy thực trạng bắt nạt trực tuyến của học sinh trung học phổ thông ở mức thỉnh thoảng (2,64) với nhiều hình thức khác nhau, trong đó hình thức tẩy chay cô lập có mức trung bình cao nhất (3,29). Có sự khác biệt về hình thức bắt nạt trực tuyến khi xét theo giới tính và học sinh có cảm xúc tức giận, lo lắng đối với việc bắt nạt trực tuyến, trong đó các em nam có nhiều cảm xúc khi bị bắt nạt hơn so với các em nữ.

Từ khóa: *bắt nạt trực tuyến, học sinh, trung học phổ thông*

The reality of cyberbullying among students in some high schools in Ho Chi Minh City

Abstract

This article refers to the reality of cyberbullying among students in some high schools in Ho Chi Minh City. The data were collected through direct interviews with 250 students in three high schools in Ho Chi Minh city. Descriptive statistics, T-test, one-way ANOVA and Chi-Square were used to analyze the data. The results show that the cyberbullying of high school students is at an occasional level (2,64) with many different forms, in which the exclusion has the highest mean (3,29). There are differences in the form of cyberbullying by gender and students have feelings of anger and anxiety towards cyberbullying, in which boys have more emotions when being bullied than girls.

Key words: *cyberbullying; high school, student.*

1. Đặt vấn đề

Ngày nay, sự phát triển của công nghệ, đã tách bạo lực ra khỏi không gian và thời điểm nó được sinh ra. Nếu như trước đây, bắt nạt được xem là những hành động trực tiếp như bạo lực, chửi bới, tẩy chay, gây thương tích, … thì khi internet, mạng xã hội trở nên phổ biến, người bắt nạt có thể ẩn danh và dễ dàng thực hiện vô số hành vi bắt nạt khác nhau vào bất kỳ thời điểm nào, gây ảnh hưởng nghiêm trọng tới tâm lý của nạn nhân.

Vấn đề bắt nạt trực tuyến đã được một số nhà nghiên cứu trên thế giới và ở Việt

Nam quan tâm và đề cập đến. Nghiên cứu Willard (2005; Nguyễn Thị Bích Hạnh và Nguyễn Thị Phương Trang, 2017) đã đưa ra sáu cách thức bắt nạt trực tuyến phổ biến gồm: Quấy rối, phỉ báng, gây đau khổ, mạo danh, phát tán và lừa đảo, rình rập trên mạng, tẩy chay và cô lập. Nghiên cứu của Beran và Li (2005) về "quấy rối trên mạng" được thực hiện ở các trường trung học phổ thông (THPT) tại Canada cho rằng bắt nạt trực tuyến được hiểu là một hình thức quấy rối xảy ra thông qua việc sử dụng thông tin liên lạc điện tử như email và điện thoại di động. Kết quả nghiên cứu cho thấy hơn hai phần ba học sinh (69%) có nghe nói về các sự cố bắt nạt trực tuyến, khoảng một phần năm (21%) đã bị bắt nạt trực tuyến ít nhất một lần, một vài học sinh (3%) thừa nhận tham gia vào hình thức bắt nạt này. Nạn nhân bị bắt nạt trực tuyến chủ yếu qua Facebook, tin nhắn nặc danh và email.

Một nghiên cứu khác của Li (2010) khảo sát bản chất và kinh nghiệm của thanh thiếu niên về đe dọa trực tuyến cho thấy bắt nạt trực tuyến được hiểu là một hiện tượng mới xuất phát từ sự tiến bộ của công nghệ gồm có internet, điện thoại di động và thiết bị kỹ thuật số hỗ trợ cá nhân. Kết quả nghiên cứu cho thấy khoảng 25% số học sinh là nạn nhân của bắt nạt trực tuyến.

Trong một cuộc thăm dò được UNICEF thực hiện về bạo lực vào tháng 6 năm 2019 với hơn 170.000 người tham gia khảo sát ở 30 quốc gia, 1/3 những người trẻ tuổi tham gia khảo sát cho rằng họ là nạn nhân của bắt nạt trực tuyến, với 1/5 tổng số người tham gia khảo sát trả lời đã nghỉ học do bị bắt nạt trực tuyến và bạo lực (UNICEF, 2019).

Trần Văn Công và cộng sự (2015) đã nghiên cứu về "Chiến lược ứng phó của học sinh với bắt nạt trực tuyến" với 736 học sinh của 8 trường trung học cơ sở và trung học phổ thông ở Hà Nội, Hà Nam và Hải Dương. Kết quả cho thấy, nạn nhân thường ít chia sẻ việc mình bị bắt nạt và lảng tránh vấn đề này, tuy vậy các em nhận thức được sự nghiêm trọng của bắt nạt trực tuyến, coi đó không phải chuyện bình thường chỉ xảy ra trên mạng.

Trần Văn Công và Nguyễn Thị Hoài Thương (2018) đã nghiên cứu về "Mối quan hệ giữa chất lượng tình bạn và bắt nạt trực tuyến ở học sinh THPT" khảo sát trên 873 học sinh từ 5 trường trung học phổ thông ở khu vực nội và ngoại thành Hà Nội. Kết quả nghiên cứu cho thấy, chất lượng tình bạn có liên quan đến mức độ bắt nạt và bị bắt nạt trực tuyến ở học sinh. Học sinh càng có nhiều bạn trên mạng có hành vi tiêu cực thì có mức độ bắt nạt và bị bắt nạt trực tuyến càng cao.

Kết quả của các nghiên cứu này đã phần nào thể hiện hình thức, phương tiện bắt nạt trực tuyến, cách ứng phó của học sinh bị bắt nạt trực tuyến của một số trường THPT tại Hà Nội và một số tỉnh thành. Tại thành phố Hồ Chí Minh, một số nghiên cứu liên quan đến tình trạng này cũng được thực hiện và đưa ra được những dữ liệu mang tính tổng quan về thực trạng bắt nạt trên Internet như tỷ lệ học sinh bị bắt nạt trực tuyến, nguyên nhân và những yếu tố tác động tới việc xảy ra tình trạng bắt nạt, … Nhằm góp phần tìm hiểu sâu hơn về một số hình thức bắt nạt phổ biến theo nghiên cứu của Willard và những khía cạnh liên quan tới cảm xúc của học sinh khi bị bắt nạt, nhóm nghiên cứu đã tiến hành khảo sát thực trạng bắt nạt trực tuyến của một số trường THPT cụ thể tại thành phố Hồ Chí Minh.

2. Phương pháp nghiên cứu

2.1. Phương pháp thu thập dữ liệu

Dữ liệu được thu thập thông qua khảo sát trực tiếp 250 học sinh, với phương pháp chọn mẫu ngẫu nhiên từ ba khối lớp 10, 11, 12 đến từ ba trường THPT tại thành phố Hồ Chí Minh: THPT Nguyễn Hữu Cảnh, THPT Trần Khai Nguyên, THPT Tạ Quang Bửu, thông qua bảng câu hỏi về sáu phương thức bắt nạt trực tuyến bao gồm: Quấy rối, phỉ báng; gây đau khổ; mạo danh; phát tán và lừa đảo; rình rập trên mạng; tẩy chay, cô lập. Trong đó, thang đo Likert-5 được sử dụng để học sinh lựa chọn với số điểm tăng dần từ thấp lên cao, điểm thấp nhất là 1 và cao nhất là 5 với giá trị khoảng cách = (Maximum - Minimum)/n = (5-1)/5 = 0,8 (Hoàng Trọng và Chu Nguyễn Mộng Ngọc, 2008), do đó các mức độ thang đo sẽ phân bổ như sau: Không bao giờ (1,0-1,80), Hiếm khi (1,81-2,60), Thỉnh thoảng (2,61-3,40), Thường xuyên (3,41-4,20), Rất thường xuyên (4,21-5,0).

Ngoài ra, nhóm nghiên cứu đã thực hiện phỏng vấn sâu với 15 học sinh nhằm tìm hiểu cụ thể hơn những chia sẻ về thực trạng, cảm xúc của các đối tượng khi bị bắt nạt trực tuyến.

2.2. Phương pháp phân tích và xử lý dữ liệu

Thống kê mô tả được sử dụng để phân tích các dữ liệu cơ bản về đặc điểm mẫu nghiên cứu như giới tính, khối lớp, trường, thực trạng bắt nạt trực tuyến xảy ra, những cảm xúc của học sinh khi gặp tình trạng bị bắt nạt trực tuyến…,

Bên cạnh đó, phần mềm SPSS cũng được sử dụng để thực hiện kiểm định T-test, phân tích phương sai một nhân tố (One way ANOVA) để so sánh sự tương đồng và khác biệt giữa các hình thức bắt nạt trực tuyến theo tiêu chí giới tính, và kiểm nghiệm Chi-square để phân tích mối tương quan giữa những cảm xúc khi bị bắt nạt trực tuyến như: tức giận, bình thường, lo lắng, buồn chán và sợ hãi, bị ám ảnh với giới tính của học sinh.

3. Kết quả nghiên cứu

3.1. Đặc điểm mẫu nghiên cứu

Qua khảo sát mẫu nghiên cứu thu về 214 phiếu trả lời hợp lệ (hoàn thành đầy đủ các thông tin trong bảng hỏi), trong đó số lượng học sinh tham gia khảo sát của trường Trần Khai Nguyên chiếm tỷ lệ cao nhất là 42%, kế đến là trường Nguyễn Hữu Cảnh chiếm 31,8% và thấp nhất là trường Tạ Quang Bửu với 26,2%. Học sinh khảo sát ở ba khối 10, 11 và 12 có mức chênh lệch không quá lớn, khối lớp 11 chiếm tỷ lệ cao nhất với 35,5 % trong khi tỷ lệ thấp nhất là khối lớp 10 chiếm 31,3%. Tuy nhiên, tỷ lệ học sinh theo giới tính có mức chênh lệch tương đối cao với số lượng học sinh nữ là 128 (59,8%) và trong khi số bạn nam là 86 chiếm 40,4% (Bảng 1).

Bảng 1. Mô tả đặc điểm mẫu nghiên cứu

	Mẫu khảo sát	Số lượng	Tỷ lệ (%)
Trường	Nguyễn Hữu Cảnh	68	31,8
	Trần Khai Nguyên	90	42
	Tạ Quang Bửu	56	26,2
Khối lớp	10	67	31,3
	11	76	35,5
	12	71	33,2
Giới tính	Nam	86	40,2
	Nữ	128	59,8

3.2. Thực trạng bắt nạt trực tuyến của học sinh trung học phổ thông

Kết quả khảo sát cho thấy thực trạng bắt nạt trực tuyến của học sinh THPT có trung bình chung là 2,64 thuộc mức độ thỉnh thoảng; độ lệch chuẩn không nhiều, dao động từ 0,93 đến 1,09 đồng nghĩa với độ phân tán kết quả không cao (Bảng 2). Trong đó, hình thức bắt nạt trực tuyến có điểm trung bình cao nhất là "bị người khác cố ý loại trừ ra khỏi một nhóm nào đó trên mạng" (3,29), thuộc mức thỉnh thoảng. Đây là hành vi có thể gây ảnh hưởng xấu đến tính tự trọng của các em - một trong những đặc trưng nổi bật của lứa tuổi THPT so với các lứa tuổi khác. Việc bị loại trừ khiến cho các em nghĩ rằng mình không được người khác tôn trọng, từ đó ảnh hưởng đến việc thiếu sự tự tin và thể hiện thái độ tiêu cực của cá nhân đối với bản thân "*Em cảm thấy tự ti, khó kết nối, giao tiếp với người khác*" (học sinh N.T lớp 10 trường Tạ Quang Bửu).

Hai hành vi có điểm trung bình cao thứ hai (3,14) là "nhận những bình luận chế giễu, cợt nhả về hình ảnh của bản thân trên mạng xã hội" và "nhận những tin nhắn có nội dung xấu, quấy rối từ ai đó", miệt thị cơ thể (Body shaming), là hình thức dùng ngôn ngữ để chê bai hay chế giễu ngoại hình người khác, làm cho nạn nhân cảm thấy tổn thương vì bị xúc phạm. Học sinh lại là những đối tượng tham gia và hoạt động trên mạng xã hội nhiều, cũng dễ trở thành nạn nhân của việc "tấn công" bằng ngôn từ. Việc học sinh nhận những bình luận chế giễu, cợt nhả về hình ảnh của bản thân trên mạng xã hội sẽ gây ra sự bất an, ảnh hưởng đến tâm lý, … đồng thời cũng tác động xấu đến sức khỏe thể chất "*Em bị rất nhiều lần. Em thường hay bị gọi bằng những biệt danh nghe đau lòng lắm, xong bị 'body shaming', bị người ta đặt điều, tung tin đồn không đúng sự thật ở trên mạng; bị thêm vào một group chat kín rồi bị chửi cả đêm… Lúc đó, em rất lo lắng, sợ hãi và mệt mỏi*" (Kết quả phỏng vấn sâu về thực trạng bắt nạt trực tuyến, một học sinh trường THPT Trần Khai Nguyên chia sẻ). Đây là điều cần lưu ý để người lớn quan tâm, tìm cách hỗ trợ, giúp đỡ học sinh trước khi có chuyện không hay xảy ra với các em.

Bên cạnh đó, việc học sinh thỉnh thoảng "nhận những tin nhắn có nội dung xấu, quấy rối từ ai đó" là việc hết sức nguy hiểm. Loại quấy rối hoặc đe dọa này có rất nhiều hình thức khác nhau như sử dụng những từ ngữ thô tục, khiêu dâm để tấn công một cá nhân nào đó; quấy rối tình dục bằng tin nhắn; đe dọa, ép buộc người khác phải thực hiện hành vi tình dục với mình, ... Theo Nguyễn Thị Bích Hạnh và Nguyễn Thị Phương Trang (2017) cho rằng "*Cụ thể là một số ít học sinh càng bị bắt nạt nhiều thì càng cảm thấy stress, lo âu và thậm chí là có triệu chứng của trầm cảm. Kết quả này cho thấy, việc bị bắt nạt dù là trên thế giới ảo nhưng lại có ảnh hưởng thực đến tâm lý của học sinh*". Hình thức bắt nạt trực tuyến này để lại những rối loạn không chỉ liên quan đến sức khỏe mà còn liên quan đến khả năng học tập, khả năng hòa nhập cũng như ảnh hưởng sức khỏe tâm thần của học sinh.

Ngoài ra, các hình thức học sinh cũng thỉnh thoảng bị bắt nạt trực tuyến là "Đặt và gọi bằng biệt danh xấu trong các bình luận trên mạng", "Nói những điều không hay, tung những tin đồn nhảm, sai sự thật về bản thân trên mạng", "Bị người khác dùng những lời lẽ, hình ảnh biếm họa chỉ trích trên mạng", ... cũng có những ảnh hưởng nhất định đến tâm lý của các em

học sinh. Hình thức có điểm trung bình thấp nhất (1,73) là "Bị đăng thông tin cá nhân, ảnh, clip nhạy cảm hoặc video đã bị chỉnh sửa trên mạng".

Bảng 2. Thực trạng về bắt nạt trực tuyến của học sinh THPT

STT	Hình thức	Trung bình	Độ lệch chuẩn	Thứ bậc
1	Bị lan truyền những hình ảnh, video không hay của bản thân trên mạng xã hội (Facebook, Zalo, ...)	2,44	1,03	6
2	Nhận những bình luận chế giễu, cợt nhả về hình ảnh của bản thân trên mạng xã hội	3,14	0,98	2
3	Bị đăng thông tin cá nhân, ảnh, clip nhạy cảm hoặc video đã bị chỉnh sửa trên mạng	1,73	0,99	10
4	Bị người khác dùng những lời lẽ, hình ảnh biếm họa chỉ trích trên mạng	2,84	1,05	5
5	Đặt và gọi bằng biệt danh xấu trong các bình luận trên mạng	3,13	0,97	3
6	Nói những điều không hay, tung những tin đồn nhảm, sai sự thật về bản thân trên mạng	2,97	1,08	4
7	Gửi đường link những chuyện xấu của bản thân để mọi người đọc	2,40	1,09	7
8	Bị người khác mạo danh, lấy cắp thông tin cá nhân để đưa lên mạng	2,16	0,99	8
9	Bị người khác cố ý loại trừ ra khỏi một nhóm nào đó trên mạng	3,29	0,98	1
10	Nhận những tin nhắn có nội dung xấu, quấy rối từ ai đó	3,14	0,97	2
11	Bị người khác lập trang/ nhóm trên mạng xã hội để bôi xấu hình ảnh bản thân	1,80	0,93	9
	Trung bình	2,64		

Nghiên cứu thực hiện kiểm nghiệm T-Test cho thấy có sự khác biệt về mặt ý nghĩa thống kê ở một số hình thức bắt nạt trực tuyến của học sinh theo giới tính với giá trị sig đều < 0,05 (Bảng 3).

Những hình thức như bị người khác "dùng những lời lẽ, hình ảnh biếm họa chỉ trích trên mạng" và "nói những điều không hay, tung những tin đồn nhảm, sai sự thật về bản thân trên mạng" thì trung bình nam cao hơn nữ, cho thấy các em học sinh nam thường bị các hình thức bắt nạt trực tuyến này hơn. Tuy nhiên, học sinh nữ lại nhận những "bình luận chế giễu, cợt nhả về hình ảnh của bản thân trên mạng xã hội" hay nhận "những tin nhắn có nội dung xấu, quấy rối từ ai đó" cao hơn học sinh nam (cả hai giới đều thuộc mức độ thỉnh thoảng).

Bảng 3. So sánh thực trạng bắt nạt trực tuyến của học sinh THPT theo giới tính

Hình thức	Giới tính	Trung bình	Sig
Nhận những bình luận chế giễu, cợt nhả về hình ảnh của bản thân trên mạng xã hội	Nam	2,98	0,04
	Nữ	3,24	
Bị người khác dùng những lời lẽ, hình ảnh biếm họa chỉ trích trên mạng	Nam	3,02	0,03
	Nữ	2,71	
Nói những điều không hay, tung những tin đồn nhảm, sai sự thật về bản thân trên mạng	Nam	3,21	0,01
	Nữ	2,80	
Nhận những tin nhắn có nội dung xấu, quấy rối từ ai đó	Nam	2,94	0,01
	Nữ	3,27	

3.3. Cảm xúc của học sinh khi bị bắt nạt trực tuyến

Qua kết quả khảo sát, sau khi bị bắt nạt trực tuyến, đa số các em học sinh cảm thấy tức giận (58,1%), chính điều này có thể là nguy cơ tiềm ẩn những hành động khó lường (truy tìm tung tích thủ phạm, tìm cách bắt nạt lại, …). Do đó, cha mẹ, thầy cô đồng hành, chia sẻ cùng các em trong giai đoạn này để giúp các em vượt qua khó khăn là điều hết sức cần thiết. Những cảm xúc tiếp theo là lo lắng, buồn chán (24,2%), sợ hãi, bị ám ảnh (10,5%) cũng sẽ ảnh hưởng đến tâm lý, tinh thần của chính các em khi bị bắt nạt trực tuyến "*Em cứ lo lắng sợ hãi, không học hành, làm gì được*" (chia sẻ của học sinh M.P trường Tạ Quang Bửu khi phỏng vấn sâu). Chỉ có 7,3% học sinh cảm thấy bình thường khi bị bắt nạt trực tuyến nhưng điều này cũng cho thấy những học sinh này chưa ý thức được việc mình bị bắt nạt trực tuyến mà cho rằng "chỉ là đùa mà thôi" (Bảng 4).

Bảng 4. Cảm xúc của học sinh sau khi bị bắt nạt trực tuyến

Trạng thái cảm xúc	Tỷ lệ (%)
Bình thường	7,3
Lo lắng, buồn chán	10,5
Sợ hãi, bị ám ảnh	24,1
Tức giận	58,1

Kết quả kiểm định Chi - square cho thấy giữa cảm xúc học sinh khi bị bắt nạt trực tuyến và giới tính của học sinh có mối liên hệ với nhau với giá trị sig (0,01) < 0,05. Có thể thấy các em nam có nhiều cảm xúc khi bị bắt nạt hơn so với các em nữ. Học sinh nam có cảm xúc tức giận và bình thường sau khi bị bắt nạt cao hơn nữ; trong khi đó các em nữ cảm thấy sợ hãi, ám ảnh và lo lắng, buồn chán nhiều hơn các em nam (Bảng 5).

Bảng 5. Mối tương quan giữa cảm xúc khi bị bắt nạt trực tuyến với giới tính

Giới tính	Cảm xúc				Tỷ lệ %	Sig
	Tức giận	Sợ hãi, bị ám ảnh	Lo lắng, buồn chán	Bình thường		
Nam	74	8	22	12	54	0,01
Nữ	50	14	30	4	46	

4. Kết luận

Kết quả nghiên cứu thực trạng bắt nạt trực tuyến của học sinh ở một số trường THPT tại thành phố Hồ Chí Minh cho thấy học sinh bị bắt nạt trực tuyến ở mức thỉnh thoảng với những hình thức khác nhau. Học sinh nam thường gặp phải những hình thức bắt nạt như "Bị người khác dùng những lời lẽ, hình ảnh biếm họa chỉ trích trên mạng", "Nói những điều không hay, tung những tin đồn nhảm, sai sự thật về bản thân trên mạng" nhiều hơn. Trong khi, học sinh nữ lại "Nhận những bình luận chế giễu, cợt nhả về hình ảnh của bản thân trên mạng xã hội" hay "Nhận những tin nhắn có nội dung xấu, quấy rối từ ai đó" nhiều hơn.

Đối với việc bắt nạt trực tuyến, đa số học sinh có cảm xúc tức giận. Học sinh nam có cảm xúc tức giận và bình thường sau khi bị bắt nạt cao hơn nữ; trong khi đó các em nữ cảm thấy sợ hãi, ám ảnh và lo lắng, buồn chán nhiều hơn các em nam.

Kết quả nghiên cứu này có ý nghĩa thực tiễn đối với hoạt động hỗ trợ tâm lý, tinh thần cho học sinh trong nhà trường và xây dựng các chuyên đề giáo dục kỹ năng sử dụng mạng xã hội an toàn cho học sinh trong nhà trường.

Tuy nhiên, nghiên cứu này còn có những hạn chế cần được lưu ý. Mẫu nghiên cứu mới chỉ gồm học sinh THPT tại 3 trường ở thành phố Hồ Chí Minh. Nếu nghiên cứu được mở rộng, kết quả có thể khái quát trên diện rộng hơn, khả năng ứng dụng rộng rãi hơn. Ngoài ra, nghiên cứu vẫn chưa tìm hiểu nguyên nhân dẫn đến bắt nạt trực tuyến ở học sinh để từ đó có những giải pháp cụ thể. Đó là những vấn đề cần được xem xét trong các nghiên cứu tiếp theo.

Tài liệu tham khảo

Beran, T.N., and Li, Q. (2005). Cyber-Harassment: A Study of a New Method for Old Behavior. *The Journal of Educational Computing Research*, *32*(3), 265-277. http://dx.doi.org/10.2190/8YQM-B04H-PG4D-BLLH

Hoàng Trọng và Chu Nguyễn Mộng Ngọc (2008). *Phân tích dữ liệu nghiên cứu với SPSS*. Thành phố Hồ Chí Minh, Nxb Hồng Đức.

Li, Q. (2010). Cyberbullying in High Schools: A Study of Students' Behaviors and Beliefs about This New Phenomenon. *Journal of Aggression, Maltreatment and Trauma*, *19*(4). https://doi.org/10.1080/10926771003788979

Nguyễn Thị Bích Hạnh và Nguyễn Thị Phương Trang (2017). Khảo sát mối liên hệ giữa các vấn đề sức khỏe tâm thần và việc bị bắt nạt trực tuyến ở học sinh. Hội thảo *"Tâm lý học và phát triển bền vững"*, trường Đại học Sư phạm Đà Nẵng.

Trần Văn Công, Nguyễn Phương Hồng Ngọc, Ngô Thùy Dương và Nguyễn Thị Thắm (2015). Chiến lược ứng phó của học sinh với bắt nạt trực tuyến. *Tạp chí Khoa học Đại học Quốc gia Hà Nội: Nghiên cứu giáo dục*, *31*(3), 11-24.

Trần Văn Công và Nguyễn Thị Hoài Phương (2018). Mối quan hệ giữa chất lượng tình bạn và bắt nạt trực tuyến ở học sinh trung học phổ thông trên địa bàn Hà Nội. *Tạp chí Khoa học và Công nghệ Việt Nam*, *60*(4), 1-5.

UNICEF (2019). UNICEF poll: More than a third of young people in 30 countries report being a victim of online bullying. *U-Report highlights prevalence of cyberbullying and its impact on young people,* UNICEF New York. https://www.unicef.org/press-releases/unicef-poll-more-third-young-people-30-countries-report-being-victim-online-bullying